TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆTNAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **178**/2018/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 24 tháng 05 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 239/2018/TLST-HNGĐ ngày 14/05/2018 giữa:

- Chị Phạm Thị Vân A – sinh năm: 1983.

- Anh Hà Văn S - sinh năm: 1985.

ĐKHKTT: tập thể K, phường K, quận T, Hà Nội.

Đều trú tại: số X, đường C, phường D, quận C, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16/05/2018 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16/05/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 16 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị Vân A và anh Hà Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: chị A và anh S xác nhận có 03 con chung là cháu Hà Phạm Anh T – sinh ngày: 27/04/2009, cháu Hà Anh T – sinh ngày: 20/10/2010 và cháu Hà Anh T – sinh ngày: 20/09/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu T và cháu T cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu T cho chị A trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Chị A, anh S cùng các thành viên gia đình chị A, anh S không được cản trở anh S, chị A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung: chị A và anh S xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

2.3 Về lệ phí: anh S tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, xác nhận anh S đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 5901 ngày 11/05/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lương